

Bản án số: 60/2019/HSST
Ngày 28/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Duệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lỗ Xuân Chinh.

2/ Ông Nguyễn Văn Cử.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Lương Văn Công – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mê Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Thùy Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mê Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1969. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: PY, xã TP, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T và Con bà Phạm Thị B; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Trần Thị Phương T và có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2018; Theo danh chỉ bản số 163, do Công an huyện Mê Linh lập ngày 23/4/2019 và trích lục tiền án, tiền sự số 1977301/PV06 ngày 03/5/2019 của Phòng hồ sơ Công an Thành phố Hà Nội thì bị cáo: Không có tiền sự, không có tiền án. Về nhân thân: Không có tiền sự, không có tiền án đã được xóa. Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1957 (chết ngày 26/3/2019)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Tạ Thị N, sinh năm 1958 (vợ ông T).

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1979 (Con ông T).

Đều trú tại: thôn HL, xã ML, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

3. Chị Trần Thị T, sinh năm 1981 (Con ông T).

Trú tại: thôn ND, xã ĐT, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

4. Chị Trần Thị N, sinh năm 1983 (Con ông T).

Trú tại: thôn KN, xã VK, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

5. Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1987 (Con ông T).

Trú tại: thôn HL, xã ML, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp:

Anh Trần Văn T, sinh năm 1979 (Con ông T). Trú tại: thôn HL, xã ML, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần xđ HN.

Địa chỉ trụ sở: Số 454 Phạm Văn Đ, Phường XD, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu H – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn S – Cán bộ pháp chế. (Theo giấy ủy quyền ngày 03/01/2019). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09h15 ngày 26/03/2019, Nguyễn Văn B, sinh năm 1969; ở PY, xã TP, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội (Có giấy phép lái xe hạng E) là nhân viên lái xe buýt thuộc Công ty cổ phần xđ HN, điều khiển xe ô tô buýt - BKS: 29B-165.22 đi từ bến xe Nam Thăng Long, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội về bến cuối tại xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, trên xe còn có chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1975; ở thôn ML, xã TL, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội là phụ xe và 4 cháu học sinh không rõ tên và địa chỉ là hành khách ngồi trên xe. B điều khiển xe tham gia giao thông đi trên đường Võ Văn Kiệt theo hướng Thăng Long, Nội Bài, rồi rẽ vào đường quốc lộ 23b theo hướng từ xã Tiên Phong về xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh. Khi đi đến km 13 + 300 đường quốc lộ 23b gần (cây xăng Đại Bái) thuộc địa phận thôn Đại Bái, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, đoạn đường này cong cua, mật độ phương tiện tham gia giao thông ít, B điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h và lấn 1/3 thân xe sang phần đường bên trái theo chiều đi của B. Lúc này, B phát hiện thấy phía trước bên phải theo chiều đi của mình, cách đầu xe ô tô khoảng 15 đến 20m có xe mô tô- BKS: 30Z8 – 5066 do ông Trần Văn T, sinh năm 1957; ở thôn HL, xã ML, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội đang điều khiển tham gia giao thông đi từ phía cây xăng Đại Bái chồm ra đường 23b để cắt ngang sang đường theo hướng xã Đại Thịnh đi xã Tiên Phong. Thấy vậy, B bấm còi, nháy đèn, đồng thời đánh lái cho xe đi hết sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình và đạp phanh để tránh xe mô tô của ông T đang sang đường. Nhưng lúc này xe mô tô do ông T điều khiển đã sang đến khoảng giữa phần đường bên trái theo chiều đi của B thì xe ô tô của B đi đến và phần đầu xe ô tô do B điều khiển đã đâm vào ngang sườn bên trái xe mô tô do ông T điều khiển làm ông T ngã văng về phía trước khoảng 04m, làm bị thương bất tỉnh, còn xe mô tô của ông T đổ xuống đường và mắc vào gầm đầu xe ô tô của B, bị xe đẩy rê đi khoảng 2m thì dừng lại. Sau đó, B và chị C xuống xe cùng một số người dân có mặt gọi xe taxi đưa ông T đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó ông T được chuyển xuống bệnh viện Việt Đức, Hà Nội cấp cứu, nhưng do thương tích nặng nên ông T đã tử vong hồi 15h30 cùng ngày.

Sau khi xảy ra tai nạn, Công an huyện Mê Linh tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn B, kết quả trong hơi thở của Nguyễn Văn B không có nồng độ cồn.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh, Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là tại km 13+300 đường 23B thuộc địa phận thôn Đại Bái, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đường tại đây cong cua, mặt đường trải nhựa áp phan rộng 12m. Lấy mép đường phải theo hướng từ xã Tiên Phong, huyện Mê Linh đi thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc làm mép đường chuẩn. Hiện trường để lại:

- Xe ô tô buýt BKS: 29B - 165.22 sau khi tai nạn đầu hướng về thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc, đuôi hướng về xã Tiên Phong, huyện Mê Linh. Trục bánh trước bên phải xe ô tô buýt đo cách mép đường chuẩn là 6,4m, trục bánh sau bên phải xe ô tô buýt đo cách mép đường chuẩn là 6m.

- Xe máy BKS: 30Z8 - 5066 sau khi tai nạn nằm đổ nghiêng bên phải và phía dưới gầm đầu xe ô tô buýt, đuôi xe hướng sang mép đường chuẩn, đầu xe hướng sang mép đường trái. Trục bánh trước xe máy BKS: 30Z8 - 5066 đo cách mép đường chuẩn là 8,9m, trục bánh sau xe máy BKS: 30Z8 - 5066 đo cách mép đường chuẩn là 7,9m; Vết cà sát kí hiệu (C) do xe máy BKS: 30Z8 - 5066 để lại nằm dọc trên mặt đường của phần đường bên trái theo hướng đi của xe ô tô buýt, (C) có hướng từ xã Tiên Phong đi thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc. (C) có KT: (2,85 x 0,02)m, đầu (C) đo cách mép đường chuẩn là 7,9m, cuối (C) đo cách mép đường chuẩn là 7,95m.

- Vết máu (M) của nạn nhân để lại trên mặt đường có KT: (0,08 x 0,08)m, tâm (M) đo cách mép đường chuẩn là 9,35m.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 217/GĐTT-TTPY ngày 11/4/2019 của Trung tâm Pháp y thành phố Hà Nội xác định:

1. Khám ngoài: Xây sát da vùng trán trái trên cung mày trái KT (1,5 x 1)cm; xây sát da vùng mũi KT (3 x 1)cm; bầm tím da vùng mắt trái KT (5 x 3)cm; xây sát bầm tím da vùng má trái KT (5 x 5)cm; xây sát da vùng gò má phải KT (2 x 2,5)cm; xây sát da vùng khoé miệng phải tới góc hàm phải KT (4 x 3)cm; bầm tím niêm mạc môi trên bên phải KT (3 x 1)cm; vùng ngực trái gần hõm nách có vết bầm tím da KT (6,5 x 4)cm; bầm tím da vùng cánh tay phải, trên vết bầm tím da này có vết thủng da KT (0,5x0,5)cm, xây sát bầm tím da mu bàn tay phải KT (6x3)cm, xây sát da ngón I, II, III tay phải KT mỗi vết (1x1)cm; sưng nề bầm tím da mặt mu bàn tay trái KT (10 x 15)cm; bầm tím da vùng đùi phải KT (15 x 3)cm; bầm tím da 1/3 cẳng chân phải KT (7 x 3)cm, trên vết bầm tím này có vết rách da KT (4 x 1)cm; bầm tím da cổ chân phải KT (4 x 4)cm; xây sát da gối trái KT (1x1)cm, xây sát da góc ngón V bàn chân trái KT (1x1)cm.

2. Mổ tử thi: Không mổ. Gia đình cương quyết từ chối và ngăn cản nên không thể tiến hành mổ pháp y tử thi.

3. Kết luận:

- Mẫu máu thu được của nạn nhân Trần Văn T giám định không có Ethanol.
- Nguyên nhân chết: Do không mở tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Theo biên bản xác minh ngày 28/3/2019 tại bệnh viện đa khoa Phúc Yên thể hiện: ông Trần Văn T vào viện hồi 10h20' ngày 26/3/2019, được chẩn đoán: Chấn thương sọ não nặng, được đặt nội khí quản, hồi sức tích cực chuyển bệnh viện Việt Đức.

Trích sao bệnh án của ông Trần Văn T tại bệnh viện Việt Đức, Hà Nội: Chẩn đoán ông T bị sốc đa chấn thương: theo dõi chấn thương sọ não, Glasgow 3 điểm; theo dõi chấn thương hàm mặt; chấn thương cẳng chân phải.

Gia đình nạn nhân xác định trước khi xảy ra tai nạn ông Trần Văn T hoàn toàn khoẻ mạnh, không có tiền sử bệnh tật gì.

Căn cứ vào kết quả pháp y tử thi, biên bản xác minh tại bệnh viện đa khoa Phúc Yên, trích sao bệnh án của bệnh viện Việt Đức, Hà Nội có căn cứ xác định ông Trần Văn T chết do chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông ngày 26/03/2019.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện gây tai nạn:**

+ **Khám nghiệm xe ô tô buýt - BKS: 29B-165.22:** Kính chắn gió phía trước bên trái bị nứt vỡ KT: (54 x 53)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 146cm, điểm cao nhất cách mặt đất là 200cm; Đầu xe phía trước bên trái có đám mài sát làm bong sơn KT: (9 x 6)cm, có hướng từ trái qua phải, điểm thấp nhất cách mặt đất là 96,5cm; Ba đèn sọc phía trước bên trái xe có đám mài sát để lại chất dính màu đen KT: (130 x 27)cm, đồng thời làm biến số trước bị móp méo; Bề mặt phía dưới thanh sắt xi dưới gầm đầu xe có đám mài sát hướng từ trước về sau KT: (17 x 8)cm.

+ **Khám nghiệm xe mô tô- BKS: 30Z8-5066:** Bàn gương chiếu hậu bên phải bị rời khỏi thân xe; đầu tay nắm ghi đông bên phải có đám mài sát hướng từ trước về sau KT: (2 x 2)cm; ốp nhựa phía trên củ đèn pha bị bật chốt định vị và nứt dài 7cm; Cánh yếm chắn gió bên phải có đám mài sát hướng từ trước về sau KT: (27 x 4)cm; Cánh yếm chắn gió bên trái có đám mài sát làm nứt vỡ cánh yếm và trên bề mặt để lại chất dính màu đỏ KT: (47 x 15)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 22cm; Bề mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ càng giảm sóc bánh trước bên trái để lại chất dính màu đỏ KT: (29 x 1)cm; Đầu cần chân phanh có đám mài sát hướng từ trước về sau KT: (2 x 0,5)cm; Đầu đỡ chân người điều khiển bên phải có đám mài sát KT: (2 x 2)cm làm rách ốp cao su hở lõi sắt và làm cần đỡ chân bị cong lệch từ trước về sau; Đầu tay nắm ghi đông bên trái có đám mài sát KT: (2 x 1)cm để lại chất dính màu trắng, điểm thấp nhất cách mặt đất là 96,5cm; Bề mặt ngoài lốc máy bên trái để lại chất dính màu đỏ KT: (5 x 3)cm; Bề mặt ngoài thanh sắt bảo vệ lốc máy bên trái để lại chất dính màu đỏ; bề mặt ngoài bên trái cần giảm sóc để lại chất dính màu đỏ KT: (4,5 x 2)cm; Ốp bảo vệ sườn xe bên trái có đám mài sát hướng từ trái qua phải KT: (30 x 10)cm; Bề mặt ngoài thanh đỡ đỡ chân người ngồi sau bên trái có đám mài sát để lại chất dính màu đen, đỏ; Bề mặt ngoài càng giảm sóc phía sau bên trái có đám mài sát để lại chất dính màu đỏ hướng từ sau về trước KT: (19 x 1)cm; Bề mặt ngoài bên trái đuôi xe có đám mài sát hướng từ trên xuống dưới KT: (8 x 0,5)cm.

* **Vật chứng vụ án:** Ngày 26/3/2019, cơ quan điều tra đã tạm giữ số vật chứng gồm: 01 xe ô tô buýt -BKS: 29B-165.22, 01 xe mô tô- BKS: 30Z8- 5066; 01 giấy

phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn B; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 29B-165.22; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô -BKS 29B-165.22; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô.

Sau khi xác minh làm rõ, ngày 10/4/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 chiếc xe ô tô buýt BKS: 29B - 165.22 kèm theo giấy tờ xe gồm 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe và 01 giấy bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô buýt BKS: 29B - 165.22 cho Công ty Cổ phần xe điện Hà Nội là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 30Z8- 5066, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của ông Trần Văn T. Ngày 10/4/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Văn T là người đại diện hợp pháp của nạn nhân Trần Văn T quản lý, sử dụng.

Số vật chứng còn lại là 01 giấy phép lái xe hạng E số 010003006213 mang tên Nguyễn Văn B được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh để xử lý theo quy định pháp luật.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn B đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Văn T số tiền là 80.000.000đ. Sau khi nhận tiền, anh Trần Văn T là người đại diện hợp pháp của nạn nhân Trần Văn T không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo B.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh đã truy tố Nguyễn Văn B về tội: "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn B từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Nguyễn Văn B 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 010003006213 mang tên Nguyễn Văn B.

- Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận có hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản khám dấu vết phương tiện giao thông liên quan; Biên bản khám tử thi; Lời khai của người làm chứng; Phù hợp với ý kiến phát biểu, lời luận tội của Viện kiểm sát và phù hợp với nội dung vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09h ngày 26/3/2018, Nguyễn Văn B có giấy phép lái xe hạng E; điều khiển xe ô tô buýt - BKS: 29B -165.22, đi trên đường 23b theo hướng từ xã Tiên Phong đi xã Thanh Lâm. Khi đi đến đoạn km 13 + 300 đường 23b thuộc địa phận thôn Đại Bái, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, đoạn đường cong cua, do B điều khiển xe đi không đúng phần đường và không làm chủ tốc độ, nên phần đầu xe ô tô do B điều khiển đã đâm vào ngang sườn bên trái xe mô tô - BKS 30Z8 - 5066 do ông Trần Văn T điều khiển đang đi từ phía (cây xăng Đại Bái) chớm ra đường 23b để cắt ngang sang đường theo hướng xã Đại Thịnh đi xã Tiên Phong, huyện Mê Linh làm ông T ngã văng về phía trước. Sau đó, B xuống xe cùng một số người dân có mặt gọi xe taxi đưa ông T đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó ông T được chuyển xuống bệnh viện Việt Đức, Hà Nội cấp cứu, nhưng do thương tích quá nặng nên ông T đã tử vong hồi 15h30 cùng ngày.

Hành vi của Nguyễn Văn B đã phạm tội "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều khoản này quy định hình phạt tù "...từ 01 năm đến 05 năm".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định; không đảm bảo khoảng cách an toàn và không làm chủ tốc độ là vi phạm pháp luật; vụ án xảy ra là do lỗi của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án; không có tiền sự.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Khi lượng hình Tòa án có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, đó là:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, chưa có tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi xảy ra tai nạn bị cáo đã gọi xe đưa người bị hại đi cấp cứu; sau tai nạn, bị cáo đã khắc phục toàn bộ phần thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền lớn; người bị hại cũng có một phần lỗi do chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn dẫn đến tai nạn là vi phạm quy định của luật giao thông đường bộ; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn và có lời khai tại phiên tòa xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có địa chỉ rõ ràng; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ của gia đình và chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề lái xe ô tô từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo lái xe ô tô gây tai nạn có lỗi của bị cáo; Vì vậy, cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm.

[7] Về phần dân sự: Tại phiên toà, người đại diện hợp pháp cho người bị hại; bị đơn dân sự không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Vì vậy, Tòa án không xem xét, giải quyết về phần dân sự.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn B là tài sản của Nguyễn Văn B, trả lại cho Nguyễn Văn B.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”

Xử phạt: Nguyễn Văn B 15 (Mười năm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã TP, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội nơi bị cáo ở để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trong trường hợp vi phạm án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 5 điều 260 Bộ luật Hình sự. Cấm bị cáo Nguyễn Văn B hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Nguyễn Văn B 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn B.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 03/6/2019, giữa Công an huyện Mê Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh).

- Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, 3 Điều 21; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mục 1 phần I; Tiểu mục 1.3 mục 1 phần II của danh mục án

phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện Mê Linh.
- Công an huyện Mê Linh.
- Chi cục THADS huyện Mê Linh
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Huy Duệ